

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục An toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi là Chi cục).

2. Quy định này áp dụng đối với Chi cục và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí

1. Chi cục An là tổ chức thuộc Sở Y tế, chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; đồng thời, chấp hành sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan Trung ương thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Chi cục thực hiện chức năng tham mưu, giúp Sở Y tế quản lý nhà nước về công tác an toàn thực phẩm và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn thực phẩm; thực hiện kiểm tra chuyên ngành an toàn thực phẩm; xử lý vi phạm hành chính hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn) và quy chế phối hợp liên ngành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Trình Giám đốc Sở Y tế ban hành kế hoạch hằng năm, chương trình, đề án, dự án về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, đề án, dự án đã được phê duyệt về an toàn thực phẩm.

4. Triển khai thực hiện công tác:

a) Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

b) Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả, trứng và các sản phẩm từ trứng, sữa tươi nguyên liệu, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, thực phẩm biến đổi gen, muối và các nông sản thực phẩm khác theo quy định (trừ sản xuất ban đầu như trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác, hoạt động kiểm dịch, hoạt động kiểm soát giết mổ, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và muối do ngành Nông nghiệp và Môi trường quản lý); quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản.

c) Quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh đối với bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương; quản lý an toàn thực phẩm đối với siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối và các loại hình kinh doanh khác (trừ hoạt động kiểm tra phòng, chống thực phẩm giả, nhập lậu, gian lận

thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm do ngành Công Thương chịu trách nhiệm quản lý).

5. Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp, thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Tổ chức tiếp nhận bản công bố sản phẩm đối với các sản phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý.

6. Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm; cấp Giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu và các nội dung khác theo phân cấp. Quản lý hoạt động kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ công tác quản lý nhà nước và tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công; giao hoặc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

7. Tổ chức thẩm định, cấp, thu hồi cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại khoản 4 Điều này. Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm, điều tra, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; hướng dẫn quản lý, giám sát, kiểm tra điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các chợ trên địa bàn.

9. Kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm hành chính (hoặc kiến nghị xử lý vi phạm hành chính) về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo quy định.

11. Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật.

12. Triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền, tập huấn, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho tuyến xã.

13. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác quản lý an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

14. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục gồm Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng (số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành).

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Tổ chức - Hành chính.

b) Phòng Kế hoạch - Quản lý ngộ độc thực phẩm.

c) Phòng Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

d) Phòng Quản lý Thực phẩm công nghiệp.

đ) Phòng Quản lý Dịch vụ ăn uống và Thực phẩm chức năng.

Điều 6. Biên chế

1. Biên chế công chức của Chi cục nằm trong tổng biên chế của Sở Y tế được cơ quan có thẩm quyền giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, hằng năm Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức báo cáo Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chi cục có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, Chi cục báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế để trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.